

Tài liệu hướng dẫn sử dụng Máy giặt lồng đứng

MODEL

AWM9-316K
AWM8-316K
AWM72-316K
AWM9-B316K

VN

AQUA

Cảm ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy giặt này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng đính kèm cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các tính năng của máy giặt cũng như sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu

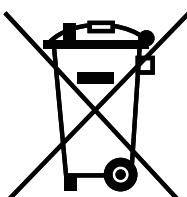


----- Cảnh báo!



----- Cấm

Tiêu hủy



Giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe con người.

Hãy để các sản phẩm đóng gói và linh/phụ kiện điện tử của nó tại vị trí thích hợp để tái sử dụng.

Không tiêu hủy máy này lẫn với rác thải sinh hoạt.

Hãy liên hệ với các cơ sở tái chế hoặc các cửa hàng, đại lý của AQUA để được tư vấn.

Cảnh báo!

Nguy cơ gây tổn thương hoặc ngạt thở

Ngắt điện cấp cho máy giặt. Vô hiệu hoặc loại bỏ dây nguồn. Gỡ bỏ nắp cửa để tránh trường hợp trẻ em và vật nuôi mắc kẹt bên trong máy.

MỤC LỤC

■ Quy tắc an toàn	5~6
■ Tổng quan về sản phẩm	7
■ Lắp đặt và điều chỉnh	8~9
Cân bằng máy	8
Lắp tấm chắn chuột	8
Sử dụng ống xả	9
Kết nối ống cấp với vòi nước và máy giặt	9
■ Trước khi giặt	10
Kiểm tra trước khi giặt	10
■ Vận hành máy	11~14
Đặt quần áo vào trong máy giặt	11
Sử dụng chất giặt/xả	11
Chức năng các nút nhấn	12~14
■ Vệ sinh hoặc bảo dưỡng	15
■ Giải quyết sự cố	16
Vần đề phổ biến	17
■ Danh sách đóng gói	18
■ Thông số kỹ thuật	18

Tham khảo nhãn mác trên quần áo và phải sử dụng đúng loại đồ mà máy có khả năng giặt. Đây là loại hàng gia dụng, chỉ sử dụng nội địa. Máy không được thiết kế cho mục đích thương mại, công nghiệp.

Cấm mọi cải tạo/thay đổi trên máy vì có thể gây nguy hiểm, giảm hiệu lực bảo hành.

Trước lần sử dụng đầu tiên

- Đảm bảo máy còn nguyên vẹn, không hư hỏng.
- Tháo các thành phần đóng gói và để xa tầm tay trẻ em.
- Cần ít nhất 2 người để di chuyển máy.

Sử dụng hằng ngày

- Trẻ trên 8 tuổi và những người trưởng thành mắc chứng suy giảm thể chất, giác quan, các bệnh lý thần kinh hoặc thiểu kién thức và kỹ năng thực tiễn đều có thể vận hành máy này nếu họ được giám sát, chỉ dẫn sử dụng máy an toàn cũng như hiểu được các mối nguy hiểm tiềm tàng liên quan.
- Để các chất giặt tẩy xa tầm tay trẻ em
- Kéo khóa quần áo, thắt lại các dây cột và các vật nhỏ vì chúng có thể làm rối quần áo. Nếu cần, hãy sử dụng lưới/túi giặt bảo vệ.
- Rút phích cắm nguồn sau mỗi lần giặt xong hoặc trước khi thực hiện bảo dưỡng, vệ sinh định kỳ để đảm bảo an toàn và tiết kiệm điện.
- Cầm phích cắm kéo ra để ngắt điện cho máy, tuyệt đối không nắm kéo phần dây điện.

Không được...

- Để trẻ dưới 3 tuổi lại gần máy giặt trừ khi có người lớn giám sát.
- Để trẻ em chơi đùa với máy giặt.
- Để trẻ em hoặc vật nuôi tới gần máy giặt khi nắp máy đang mở.
- Chạm hoặc thao tác trên máy khi đang mang chân trần hoặc khi tay/chân còn ướt.
- Trùm hoặc phủ kín máy giặt khi máy đang hoạt động hoặc ngay khi máy vừa kết thúc chương trình giặt vì máy cần thời gian để phần nước bên trong bay hơi hết.
- Đặt các vật nặng, các nguồn nhiệt (như nến, bàn ủi, ấm điện, bếp nấu,...) hay vật ẩm ướt lên mặt trên của máy giặt.
- Sử dụng loại bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy khô ở gần khu vực đặt máy giặt.
- Sử dụng các chất phun xịt dễ cháy ở gần vị trí đặt máy.
- Giặt trực tiếp quần áo còn dính ẩm do hóa chất hoặc dung môi. Hãy phơi khô chúng ngoài trời trước khi đem giặt.
- Cắm hoặc tháo phích cắm điện ở nơi có sự hiện diện của khí gas dễ cháy.
- Giặt quần áo có dính bột.

QUY TẮC AN TOÀN

Vệ sinh và bảo dưỡng

- ▶ ĐỀ Ý TỚI TRẺ EM KHI CHO PHÉP CHÚNG HỖ TRỢ BẠN VỆ SINH BẢO DƯỠNG.
- ▶ NGẮT ĐIỆN MÁY GIẶT TRƯỚC KHI THỰC HIỆN VỆ SINH BẢO DƯỠNG.
- ▶ HAY MỞ NẮP MÁY GIẶT VÀ NGĂN CHỪA CHẤT TẨY/GIẶT/XẢ KHI KHÔNG SỬ DỤNG ĐỂ TRÁNH MÙI HÔI.
- ▶ DÂY ĐIỆN NGUỒN BỊ HỎNG CHỈ NÊN ĐƯỢC THAY BỞI CHÍNH HÃNG, CÁC ĐẠI LÝ HAY CÁ NHÂN ĐƯỢC AQUA ỦY QUYỀN ĐỂ TRÁNH RỦI RO.

Không được...

- ▶ SỬ DỤNG CÁC CHẤT PHUN XỊT ĐỂ VỆ SINH MÁY GIẶT.
- ▶ TỰ Y SỬA CHỮA MÁY GIẶT. TRONG TRƯỜNG HỢP CẦN THIẾT, HÃY GỌI CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG ĐỂ ĐƯỢC TƯ VẤN.

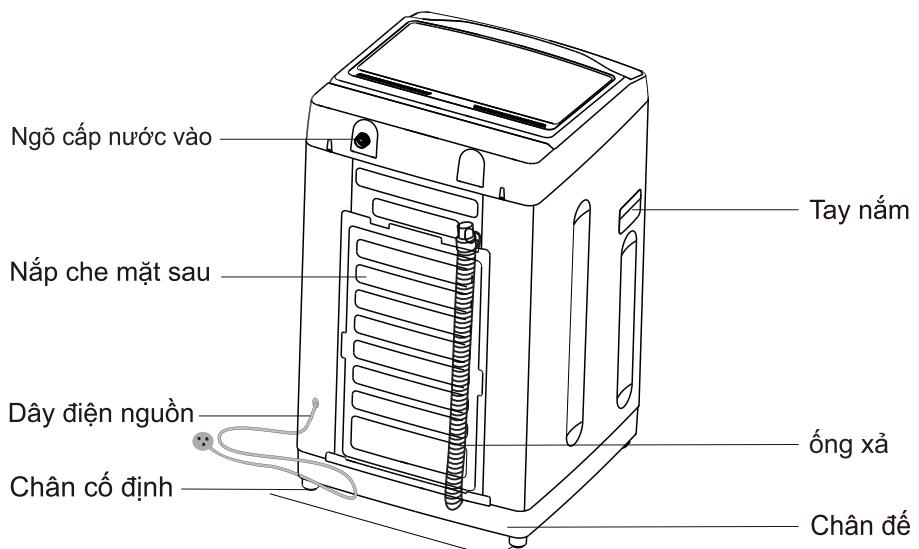
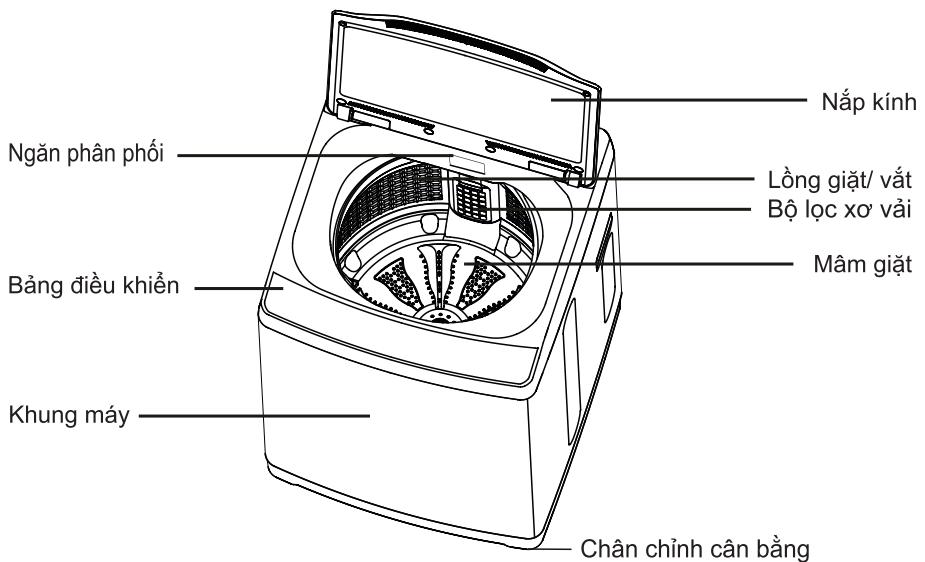
Lắp đặt

- ▶ MÁY GIẶT PHẢI ĐƯỢC ĐẶT Ở NƠI THÔNG THOÁNG, CÓ KHOẢNG KHÔNG GIAN ĐỦ RỘNG ĐỂ ĐÓNG MỞ NẮP DỄ DÀNG.
- ▶ CHỈ LẮP ĐẶT/VẬN HÀNH MÁY Ở NƠI CÓ NHIỆT ĐỘ MÔI TRƯỜNG TRÊN 5°C.
- ▶ SỬ DỤNG ĐÚNG NGUỒN ĐIỆN GHI TRÊN NHÃN MÁY.
- ▶ CHỈ SỬ DỤNG DÂY ĐIỆN NGUỒN VÀ BỘ ỐNG CẤP ĐÍNH KÈM THEO MÁY. NẾU DÂY ĐIỆN BỊ HỎNG, HÃY GỌI NHÂN VIÊN BẢO TRÌ ĐIỆN.
- ▶ SỬ DỤNG Ổ CẮM ĐIỆN ĐƠN 250V-10A ĐƯỢC NỐI ĐẤT VÀ Ở VỊ TRÍ THAO TÁC THUẬN TIỆN (CẤP/NGẮT ĐIỆN). **MÁY GIẶT CŨNG PHẢI ĐƯỢC NỐI ĐẤT.**
- ▶ ĐÁM BẢO CÁC VỊ TRÍ KẾT NỐI ỐNG LUÔN CHẮC CHẮN VÀ KHÔNG CÓ RÒ RỈ.

Không được...

- ▶ LẮP ĐẶT MÁY Ở NGOÀI TRỜI, NƠI ẨM ƯỚT HOẶC NHỮNG NƠI CÓ NGUY CƠ RÒ RỈ CAO NHƯ DƯỚI CÁC BỒN NƯỚC. NẾU XÂY RA RÒ RỈ, HÃY NGẮT ĐIỆN MÁY GIẶT VÀ ĐỂ MÁY KHÔ TỰ NHIÊN.
- ▶ ĐẶT MÁY TRỰC TIẾP LÊN THẢM, GẦN TƯỜNG HOẶC GẦN ĐỒ ĐẠC.
- ▶ ĐẶT MÁY DƯỚI ÁNH NẮNG TRỰC TIẾP HOẶC NHỮNG NƠI GẦN NGUỒN NHIỆT.
- ▶ SỬ DỤNG CÁC LOẠI Ổ CẮM ĐIỆN DI ĐỘNG KÉO DÀI ĐỂ NỐI DÀI DÂY DẪN.

TỔNG QUAN SẢN PHẨM



Xin lưu ý rằng hình dạng của máy giặt và các phụ kiện thực tế có thể khác so với hình vẽ trong sách hướng dẫn do nhà sản xuất đã cải tiến sản phẩm.

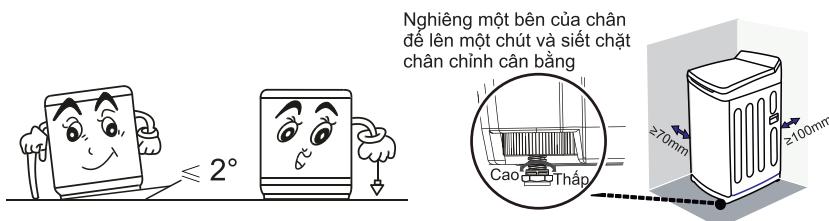
LẮP ĐẶT VÀ ĐIỀU CHỈNH

Vui lòng lắp đặt và điều chỉnh máy theo như hướng dẫn có trong sách này. Tuân theo các hướng dẫn là rất quan trọng để vận hành máy an toàn và đảm bảo máy của bạn hoạt động đúng.

Cân chỉnh máy giặt

Không lắp đặt máy trên bề mặt có độ nghiêng lớn hơn 2°. Việc lắp đặt máy trên một góc nghiêng hoặc trên nền đất gồ ghề sẽ dẫn đến việc máy chạy không ổn định hoặc ngừng hoạt động. Vui lòng điều chỉnh nó bằng phương pháp sau:

1. Xác nhận nền đặt máy là bằng phẳng;
2. Lưu ý: - Khoảng cách tối thiểu từ máy giặt đến tường là 70mm (100mm đối với phía có ống xả).
 - Khi cần điều chỉnh để máy cân bằng.
 - Vặn chốt định vị ra khỏi chấu gài.

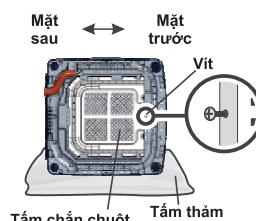


Lắp tấm chắn chuột

Mục đích của việc này là giảm tiếng ồn phát ra từ máy giặt trong khi vận hành.

Các bước:

1. Đặt máy nằm nghiêng, trên một bề mặt không bị nhám.
2. Lắp tấm chắn chuột vào phần đáy của máy.
(mặt có chữ "Up" hướng vào trong).
3. Dùng tuốc nơ vít để siết chặt vít (trong túi phụ kiện) để cố định tấm chắn chuột vào đáy máy giặt.
4. Khi đã siết chặt vít và tấm chắn chuột đã chắc chắn, dụng máy đứng lên.

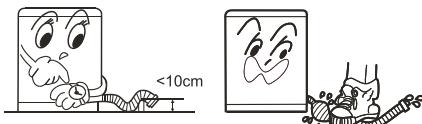


Sử dụng ống xả

Ống xả nước nên được đặt duỗi thẳng

1. Chiều cao của ống xả phải nhỏ hơn 10cm, nếu không việc xả nước sẽ không trơn tru, tốn nhiều thời gian xả nước và có thể khiến máy bị dừng lại giữa chừng.

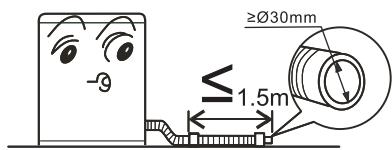
2. Không giẫm đạp hoặc đè lên ống thoát nước.



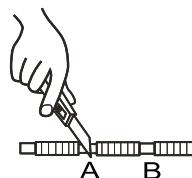
3. Nếu ống xả quá dài, hãy cắt bớt nó ở phần thân giữa. Để làm cho việc thoát nước trơn tru, hãy cắt chéo tại phần đầu của ống xả.



4. Nếu cần nối dài ống xả, hãy mua thêm ống riêng. Đường kính của ống thêm không được nhỏ hơn 30mm và chiều dài của nó không quá 1.5m.



5. Nếu ống nối thêm quá dài, hãy cắt nó tại điểm A hoặc tại điểm B.



Chú ý: Việc nối ống xả với một ống xả khác phải theo như sách hướng dẫn, sử dụng bộ ống đi kèm máy, không tái sử dụng ống cũ.

Sử dụng ống cấp nước

■ Kết nối ống cấp với vòi nước và máy giặt

1. Nối đầu ống cấp nước (dạng cong) với ngõ vào van cấp nước của máy giặt.

2. Nối đầu còn lại của ống cấp nước (dạng thẳng) với vòi nước.

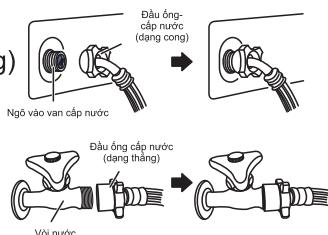
■ Đảm bảo đầu nối chắc chắn, không bị rò rỉ nước.

Chú ý:

■ Chỉ nối máy giặt với nguồn nước lạnh (nước máy).

■ Sử dụng bộ ống cấp nước đi kèm theo máy.

■ Không nên sử dụng lại ống cấp nước cũ.



TRƯỚC KHI GIẶT



Chuẩn bị trước khi giặt

- Kết nối ống cấp nước. Mở vòi nước.
- Xác nhận rằng máy giặt được nối đất đúng cách. Sau đó cắm phích điện của máy vào ổ cắm. Đầu nối đất không được nối tới ống dẫn khí đốt hoặc ống dẫn nước.
- Đặt ống xả nước xuống.



Kiểm tra các hạng mục phía dưới trước khi giặt

Làm sạch túi bằng cách lấy ra hết các vật dụng như tiền xu, cát, kẹp tóc, v.v.	Buộc lại các dây đai hoặc dây dài, thắt nút và đóng khóa kéo.	Khối lượng của đồ giặt không được vượt quá khối lượng giặt định mức của máy, hãy rũ đồ giặt trước khi đặt chúng đều vào lồng giặt.	Khi đang vận hành, các khuy cúc có thể gây ra tiếng ồn. Để giảm tiếng ồn, hãy lộn trái quần áo hoặc cho chúng vào túi giặt.
An illustration showing a pair of pliers and a small metal object, likely a coin or a zipper pull, which are items that should be removed from the laundry basket.	An illustration of a button-down shirt with its zipper partially closed, demonstrating how to secure zippers before washing.	An illustration of a simple cloth bag, representing a laundry bag used to store items like buttons or zippers.	An illustration of a shirt with several buttons, showing how they can produce noise during the wash cycle if not secured.

- Kiểm tra xem đồ giặt có bất kỳ hướng dẫn giặt đặc biệt nào không.
- Phân loại đồ giặt thành đồ nhanh bay màu và đồ không phai màu.
- Tách riêng những đồ khó thấm nước và giặt bằng tay.
- Đối với những đồ bị bẩn nhiều, trước tiên hãy tẩy sạch các vết bẩn, sau đó bôi trực tiếp chất tẩy (theo hướng dẫn trên bao bì) lên vết bẩn trước khi giặt.
- Đối với những đồ giặt dễ bám xơ vải hoặc có nhiều lông hoặc bông, hãy lộn trái chúng trước khi giặt.
- Không cho quần áo bị dính hóa chất hoặc dung môi vào máy giặt.

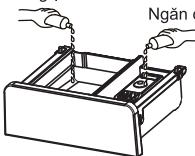
Đặt quần áo vào trong máy giặt



- Công suất giặt định mức đề cập đến khối lượng tải khô lớn nhất mà máy có thể giặt được.
- Độ dày, kích thước và loại quần áo sẽ ảnh hưởng đến công suất giặt thực tế.
- Không chọn mức nước cao hơn mức "4" cho lượng quần áo dưới 1.0kg, để tránh việc nước có thể văng ra ngoài.
- Khuyên cáo nên sử dụng chất giặt tạo ít bọt/ chất lượng cao.

Sử dụng chất giặt/xà

Ngăn chứa chất giặt/xà



Ngăn chứa nước mềm vải

Ngăn chứa bột giặt



Cách sử dụng chất giặt/xà

Trước khi giặt, hãy đổ nước giặt vào ngăn chứa tương ứng với liều lượng được chỉ định như trên bao bì sản phẩm.

Cách sử dụng bột giặt

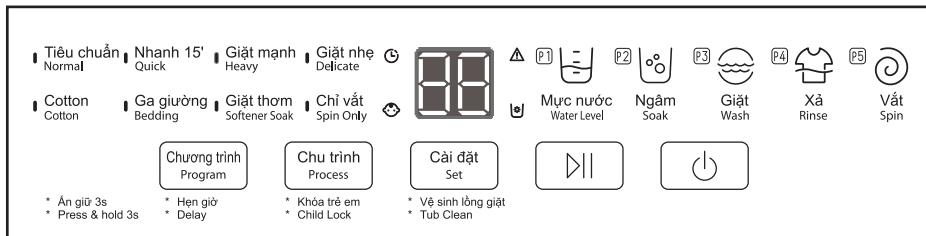
- Khi cất bột giặt vào ngăn chứa bột giặt.
- Nên hòa tan bột giặt trước khi cất vào máy, nếu muốn hòa tan thủ công:
 1. Chuẩn bị nước ấm (< 35°C) trong một khay chứa.
 2. Thêm bột giặt và khuấy đều.

Cách sử dụng nước mềm vải

- Sử dụng lượng nước mềm vải theo chỉ định trên bao bì sản phẩm.
- Trước khi giặt, đổ nước mềm vải vào ngăn chứa tương ứng. Xem hình ở trên.
- Nước mềm vải sẽ được cấp vào máy giặt trong tiến trình xả cuối cùng.
- Tránh để nước mềm vải trong ngăn chứa trong một thời gian dài không sử dụng vì nó có thể đóng đặc lại. Khi áp lực nước quá thấp sẽ làm nước mềm vải xuống ít và lượng nước mềm vải còn thừa trong ngăn có thể đóng đặc lại sau một khoảng thời gian. Lúc này hãy vệ sinh ngăn nước mềm vải. Lưu ý đổ nước mềm vải vào ngăn tương ứng trước tiên trong tiến trình xả cuối cùng.

- Nếu muốn hòa tan bằng máy: Chọn chương trình giặt Tiêu chuẩn. Hãy hòa tan bột giặt/ nước giặt với nước sau đó đổ trực tiếp dung dịch đã hòa tan vào máy giặt:
 1. Đổ máy cấp nước tự động (cài đặt mức nước "1").
 2. Thêm bột giặt/ nước giặt. Chạy khoảng 30 giây để máy hòa tan hoàn toàn bột giặt/nước giặt. Sau đó, nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để tạm dừng chu trình giặt.
 3. Bỏ quần áo vào máy giặt. Chọn mức nước phù hợp. Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" một lần nữa để tiếp tục chu trình giặt.
- Nếu bạn chọn chương trình "Nhanh 15", hãy dùng nước giặt thay vì bột giặt để đảm bảo hiệu suất giặt tốt nhất.
- Bột giặt cũ hoặc chất lượng kém có thể tạo ra cặn trong lồng giặt hoặc ngăn nước xả.
- Vệ sinh ngăn phân phối định kỳ để đảm bảo chất giặt/xà được phân phối đều và loại bỏ các cặn bẩn.
- Khi áp lực nước quá thấp sẽ làm bột giặt/nước giặt xuống ít và lượng bột giặt/nước giặt còn thừa trong ngăn có thể đóng đặc lại sau một khoảng thời gian. Lúc này hãy vệ sinh ngăn bột giặt/nước giặt. Lưu ý đổ bột giặt/nước giặt vào ngăn tương ứng.

Chức năng các nút nhấn



Chú ý: - Đối với một số dòng máy, chương trình "Giặt thơm" được thay thế bằng "Lưu hương+".

- Các chu trình "Mực nước", "Ngâm", "Giặt", "Xả", và "Vắt" giữa các dòng máy có thể khác nhau về biểu tượng minh họa nhưng tính năng thì không thay đổi.

Đèn báo chương trình

- Đèn báo tắt
- Đèn báo sáng: cho biết chương trình giặt được chọn.
- Đèn báo nhấp nháy: cho biết chương trình giặt đang vận hành.

Chức năng Khóa Trẻ Em

Chức năng này được thiết kế nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ em và ngăn chặn trẻ em thay đổi ngẫu nhiên các chương trình giặt.

Cách kích hoạt khóa trẻ em:

- Nhấn nút Công tắc nguồn “⊕”, chọn chương trình giặt mong muốn.
- Nhấn nút Khởi động/ Tam dừng “¶”.
- Nhấn giữ nút Chu trình (Process) trong 3 giây cho đến khi nghe thấy 3 tiếng “bíp”.
- Màn hình hiển thị “CL” và đèn báo trẻ em sáng lên.
- Lúc này, tất cả các nút đều bị khóa và không thể sử dụng.

Cách hủy khóa trẻ em:

- Nhấn giữ nút Chu trình (Process) trong hơn 3 giây.
- Sau khi nghe 3 tiếng bíp, chức năng khóa trẻ em sẽ được hủy.
- Đèn báo khóa trẻ em tắt.

Màn hình hiển thị LED & đèn báo khác

- * Màn hình LED
 - Trong khi vận hành
 - Hiển thị thời gian còn lại tính theo phút.
 - Trong trường hợp xảy ra sự cố, sẽ hiển thị mã lỗi tương ứng (xem trang 16).
 - Trong chế độ hẹn giờ: Hiển thị thời gian hẹn giờ còn lại tính theo giờ.
 - * Các đèn khác:
 - “⊕”: đèn báo chương trình đang trong thời gian hẹn giờ.
 - “⊖”: đèn báo khóa trẻ em.
 - “Δ”: đèn báo lỗi.
 - “¶”: đèn báo chương trình vệ sinh lồng giặt



	Nút “Công tắc nguồn”
	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nhấn để mở máy/ tắt máy ■ Nếu không nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng", máy sẽ tự động tắt nguồn sau 10 phút.

	Nút “Khởi động/ Tạm dừng”
	<ul style="list-style-type: none"> ■ Sau khi mở máy, nhấn nút này để vận hành chương trình giặt. ■ Trong khi máy đang hoạt động chương trình giặt, nhấn nút để tạm dừng. ■ Trong khi tạm dừng, nhấn nút này để tiếp tục chương trình giặt.

Nút “Chương trình”	
Chương trình Program	Chương trình
	Ứng dụng
	Tiêu chuẩn
	Sợi cotton/tổng hợp.
	Nhanh 15'
	Đồ giặt cỡ nhỏ hoặc dơ ít. Khối lượng của mẻ giặt không quá 1.5kg.
	Giặt mạnh
	Quần áo dơ nhiều.
	Giặt nhẹ
	Đồ mỏng, nhẹ, sợi tinh xảo có thể giặt máy.
	Cotton
	Sợi cotton
	Ga giường
	Sử dụng chu trình này để giặt những đồ có kích thước lớn như chăn bông, túi ngủ và chăn mền.
	Chỉ vắt
	Sử dụng chương trình này để vắt nước khỏi quần áo.
	Giặt thơm/ Lưu hương+
	Sợi cotton/tổng hợp. Chương trình sẽ tăng thêm thời gian ngâm quần áo trong nước có chất làm mềm vải ở giai đoạn xả cuối.

Nút “Chu trình”	
Chu trình Process	<ul style="list-style-type: none"> ■ Người dùng có thể tùy chỉnh các cài đặt sau bằng cách nhấn nút chu trình (Process) và xác nhận bằng nút cài đặt (set) <ul style="list-style-type: none"> ● Mực nước ● Thời gian ngâm ● Thời gian giặt ● Thời gian xả ● Thời gian vắt

Nhấn nút cài đặt “set” để điều chỉnh các cài đặt sau	
Cài đặt Set	<ul style="list-style-type: none"> ■ Mực nước P1 ("Water level") ■ Thời gian ngâm P2 ("Soak time") ■ Thời gian giặt P3 ("Wash time") ■ Số lần xả P4 ("Rinse times") ■ Thời gian vắt P5 ("Spin time") ■ Thời gian hẹn giờ ("Delay time")

VẬN HÀNH MÁY

Vệ sinh lồng giặt “Tub clean”

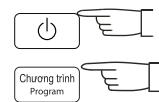
- Nhấn giữ nút "Cài đặt" trong 3 giây để chọn chương trình này.
Bạn có thể sử dụng chương trình này để làm sạch mặt trong và mặt ngoài của lồng vắt.
- Quá trình vắt với tốc độ vắt thay đổi xen kẽ và tổng thời gian ngâm là 10 tiếng để đảm bảo hiệu quả làm sạch tốt hơn.
- Không để quần áo trong máy khi chạy chương trình này.

Hẹn giờ “Delay”

- Định nghĩa: Thời gian hẹn giờ là khoảng thời gian cụ thể để hoàn tất một chương trình giặt theo chủ ý của người dùng. Bao gồm thời gian “chờ” và thời gian chuẩn.
- Cách cài đặt: Nhấn giữ nút chương trình “Program” trong 3 giây, màn hình LED hiển thị “00”, nhấn nút “SET” nhiều lần để cài đặt thời gian hẹn giờ phù hợp. Sau 3s, chương trình sẽ lưu thời gian hẹn giờ và màn hình LED sẽ tự động quay về hiển thị thời gian giặt.
Thoát chế độ hẹn giờ: Trong khi cài đặt hẹn giờ, nhấn các nút khác để cài đặt thông số hoặc chọn chương trình khác, hoặc không thao tác gì trong 3 giây.
- Lưu ý:
 - Chương trình vệ sinh lồng giặt không thể sử dụng chức năng hẹn giờ.
 - Thời gian giặt chuẩn là khoảng thời gian từ khi bắt đầu hoạt động giặt cho đến khi kết thúc hoàn toàn một chu kỳ giặt và không tính thời gian chờ.
 - Để tính thời gian chờ (trước khi bắt đầu hoạt động giặt), hãy lấy thời gian hẹn giờ trừ đi thời gian giặt chuẩn của chương trình giặt.

Nút bấm và chức năng

1. Nhấn nút này để mở máy



2. Nhấn nút chương trình để chọn chương trình tự động phù hợp.

Sau khi nhấn nút mở máy bật nguồn, chương trình Tiêu chuẩn (Normal) sẽ được tự động được chọn. Để chọn chương trình khác, vui lòng nhấn nút Chương trình (Program) cho đến khi đèn báo tương ứng sáng lên. Tham khảo thêm về phần “chức năng các nút nhấn” ở trang 13.



3. Nhấn nút Chu trình (Process) để chọn cài đặt khác.



4. Nhấn nút Cài Đặt (Set) để xác nhận các thông số như mực nước, thời gian giặt, số lần xả, và các thông số khác.



5. Đóng nắp máy giặt và nhấn nút Khởi động/ Tạm dừng (Start/ Pause).



Chương trình giặt đã hoàn tất

Khi máy giặt hoàn thành chu trình giặt đã chọn, bạn sẽ nghe thấy tiếng chuông báo hiệu và máy sẽ tự động tắt nguồn.

Bảo dưỡng

- Luôn rút phích cắm nguồn trước khi tiến hành bất kỳ hoạt động vệ sinh hay bảo trì nào.
- Vệ sinh lưới lọc xơ vải và ngăn phân phôi sau mỗi lần giặt. Việc này giúp máy giặt hoạt động hiệu quả hơn, tránh tắc nghẽn và hỏng hóc.

Làm sạch ngăn phân phôi

1. Kéo nó ra một cách nhẹ nhàng.
2. Dùng bàn chải làm sạch, sau đó xả sạch bằng nước.
3. Lắp vào nhẹ nhàng và ấn vào.

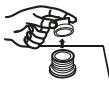


Tháo ra



Lắp lại

Tấm lọc ở ngõ vào van cấp nước có thể bị tắc do cặn bẩn trong nguồn nước. Hãy vệ sinh tấm lọc này bằng bàn chải lông nhựa 2 tháng một lần hoặc khi không cấp nước cho máy giặt.



Lưới lọc xơ vải là bộ phận bắt buộc phải sử dụng trong quá trình giặt. Hãy vệ sinh lưới lọc sau mỗi lần sử dụng để đảm bảo máy giặt hoạt động hiệu quả. Dưới đây là hướng dẫn tháo lắp và vệ sinh lưới lọc xơ vải:

Tháo lưới lọc:

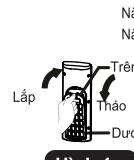
1. Nhấn xuống phần lò xo ở phía trên lưới lọc để các lỗ bung ra khỏi nắp lọc, sau đó kéo lưới lọc xuống. (Hình 1)
2. Nhấn vào mặt sau của lưới lọc để tách nó khỏi nắp trước. (Hình 2)

Vệ sinh lưới lọc:

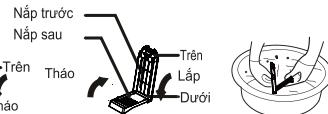
1. Dùng bàn chải hoặc khăn mềm để quét sạch xơ vải bám trên lưới lọc.

Lắp lại lưới lọc:

1. Gắn mặt sau của lưới lọc vào nắp trước.
2. Đặt lưới lọc vào nắp lọc và ấn chặt để cố định.
3. Đảm bảo lưới lọc được lắp chắc chắn, nếu không sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của máy giặt.



Hình 1



Hình 2

Nếu máy bị bẩn, hãy lau bằng vải ẩm

- Nếu bề mặt máy bị bẩn, chỉ sử dụng khăn ẩm để lau sạch.
- Tuyệt đối không phun nước trực tiếp vào máy.
- Nếu cần sử dụng chất tẩy rửa, hãy chọn loại trung tính (kiểm tra hướng dẫn sử dụng trên chai trước).
- Không dùng các dung môi mạnh như thinner, xăng, cồn hoặc những chất tẩy rửa mạnh khác để lau máy giặt.



1. Sau khi chu trình giặt hoàn tất, khóa vòi nước (Nếu cần, bạn có thể tháo rời ống cấp nước).
2. Không nên để nước đọng trong máy giặt trong thời gian dài không sử dụng. Xả hết nước sau mỗi lần giặt.
3. Treo dây nguồn và ống xả nước lên cao.
4. Lau sạch các giọt nước trên bề mặt máy giặt và trong lồng giặt. Để nắp máy mở trong khoảng 1 giờ sau mỗi lần giặt để lượng nước trong máy bay hơi tự nhiên.

GIẢI QUYẾT SỰ CỐ

Nếu có lỗi hoặc máy hoạt động không đúng, hãy rút phích cắm điện trước khi kiểm tra máy. Sử dụng bảng chuẩn đoán lỗi bên dưới, kiểm tra xem máy có cần được sửa chữa hay không. Nếu cần được sửa chữa, vui lòng liên hệ với đội ngũ chăm sóc khách hàng của chúng tôi, không cố gắng tự sửa.

Vấn đề	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy không thoát nước hoặc thoát nước chậm. Màn hình hiển thị E1.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Ống xả nước bị tắc? 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Thông tắc ống xả. Nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần.
Máy dừng hoạt động. Màn hình hiển thị E2.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Nắp kính chưa đóng. 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Đóng nắp kính. Nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần.
Máy không vắt. Màn hình hiển thị E3.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Đè giặt bên trong lồng vắt không cân bằng? ■ Máy cân bằng chưa? 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Điều chỉnh tải cân bằng. Nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần. ■ Điều chỉnh máy cân bằng.
Màn hình hiển thị E4.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vòi nước đang khóa hoặc nguồn nước cấp bị gián đoạn? ■ Ngõ vào van cấp nước bị tắc? ■ Áp suất nước quá thấp. 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Mở vòi nước. Nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần. ■ Vệ sinh ngõ vào van cấp nước, sau đó nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần. ■ Áp suất nước bình thường.
Màn hình hiển thị FA.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Cảm biến mực nước bị hỏng. 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Vui lòng liên hệ CSKH.
Máy không hoạt động	Không giặt	<ul style="list-style-type: none"> ■ Xảy ra sự cố mất điện? ■ Phích cắm điện không chật? ■ Mực nước chưa đạt đến ngưỡng giặt?
	không vắt	<ul style="list-style-type: none"> ■ Phích cắm điện không chật? ■ Nắp kính chưa đóng? ■ Đè giặt bên trong lồng vắt không cân bằng?
Có âm thanh bất thường bên trong máy giặt.	<ul style="list-style-type: none"> ■ Máy không cân bằng? ■ Đè giặt bên trong lồng vắt không cân bằng? ■ Có vật lạ bên trong máy giặt? 	<ul style="list-style-type: none"> ■ Điều chỉnh máy cân bằng. ■ Điều chỉnh tải cân bằng. Đóng nắp kính. Nhấn nút “Khởi động/ Tạm dừng” 1 lần. ■ Loại bỏ vật lạ.

Vấn đề	Nguyên nhân	Giải pháp
Vòi nước rò rỉ.	■ Ống cấp nước bị lỏng?	■ Vặn chặt các khớp nối.
Màn hình hiển thị F2.	■ Lỗi nước trào.	■ Vui lòng liên hệ CSKH.

Vấn đề phổ biến

Tình trạng	Nguyên nhân
■ Quá trình vắt gián đoạn sau khi bắt đầu.	■ Điều chỉnh tải cân bằng. Đóng nắp kính.
■ Chọn chương trình Vắt, nhưng nó không hoạt động.	■ Chương trình đang ở giai đoạn xả nước, động cơ sẽ dừng 1 lúc trước khi tiến hành vắt.
■ Ở lần đầu sử dụng máy, có khả năng còn lượng nước tồn trong ống xả.	■ Nó có thể là lượng nước tồn trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.
■ Tiết trình giặt dừng.	■ Cảm biến mực nước đang hoạt động, máy sẽ cấp nước sau khoảng 48 giây.
■ Khi cắm phích điện, bảng điều khiển bật nguồn, và máy bắt đầu hoạt động.	■ Đây là chức năng nhớ đặc biệt, trong trường hợp mất điện hoặc phích cắm điện bị lỏng trong quá trình giặt, máy có thể lưu chương trình đang chạy và tiếp tục chương trình sau khi nguồn điện được khôi phục. Bạn không cần thiết lập lại chương trình.

DANH SÁCH ĐÓNG GÓI

Tên	Số lượng	Vị trí lưu trữ
■ Máy giặt tự động	■ Một	
■ Tấm chắn chuột 	■ Một	■ Đặt giữa linh kiện đóng gói (mút xốp) ở phía trên.
■ Sách hướng dẫn	■ Một	■ Trong túi phụ kiện
■ Vít 	■ Một	■ Trong túi phụ kiện
■ Linh kiện ống cấp nước 	■ Một	■ Trong túi phụ kiện

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Kiểu máy	Máy giặt hoàn toàn tự động			
Tên	AWM9-316K	AWM8-316K	AWM72-316K	AWM9-B316K
Kích thước RxSxC (mm)	520 x 580 x 944	520 x 580 x 944	520 x 580 x 944	520 x 580 x 944
Khối lượng tịnh (kg)	30,5	30	30	30
Khối lượng giặt / vắt (kg)	9,0	8,0	7,2	9,0
Công suất đầu vào (W)	480	465	465	430
Nguồn điện	220V - 50Hz			
Áp suất nước yêu cầu (Mpa)	0,01 - 1,0			
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 8526 : 2013, TCVN 7492 : 2018			

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

- Để Tham gia đầy đủ các quyền lợi của chính sách bảo hành quý khách hàng vui lòng liên hệ đại lý hoặc nơi mua sản phẩm để đăng ký bảo hành điện tử trong vòng 15 ngày sau khi mua máy.
- Để xử lý một số lỗi cơ bản thường gặp, khách hàng có thể quét QR hoặc truy cập vào website: <https://aquavietnam.com.vn/cau-hoi-thuong-gap/>
- Để tra cứu thông tin bảo hành
Truy cập vào website: <https://ew.aquavietnam.com.vn/kiem-tra-bao-hanh>



Mã QR website

Điều kiện bảo hành điện tử

- Thời hạn bảo hành máy giặt miễn phí:**
 - Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
 - Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Các trường hợp không được bảo hành miễn phí:**
 - Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
 - Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
 - Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
 - Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
 - Không bảo hành bộ lọc xơ vải và các phụ kiện kèm theo.
 - Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

- Yêu cầu bảo hành:**

- Gọi Tổng Đài Hotline: **1800 58 58 32**
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Truy cập Website: <https://ew.aquavietnam.com.vn/yeu-cau-bao-hanh>

- Liên hệ qua Zalo: AQUA Việt Nam hoặc quét mã QR Zalo:



Mã QR Zalo



AQUA

NO.: 0030520260B